

Số: 24/2023/QĐST – HNGĐ

Lương Sơn, ngày 23 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2023/TLST – HNGĐ ngày 24/02/2023
giữa:

Nguyên đơn : Chị Quách Thị M, sinh năm 1993

HKTT: Xóm Ng, xã L, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Xóm P, xã C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn : Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989

HKTT: Xóm Ng, xã L, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng
03 năm 2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn : Chị Quách Thị M, sinh năm 1993

HKTT: Xóm Ng, xã L, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: Xóm P, xã C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn : Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989

HKTT: Xóm Ng, xã L, huyện L S, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị M và anh Nguyễn Văn Th.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục 03 con chung là Nguyễn Hồng V, sinh ngày 24/03/2014, Nguyễn Hồng Ng, sinh ngày 27/6/2016 và Nguyễn An H, sinh ngày 07/9/2019; Chị Quách Thị M cấp dưỡng nuôi 03 con chung cùng anh Nguyễn Văn Th mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi 03 con trưởng thành đủ 18 tuổi; Chị Quách Thị M có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở; Chị Quách Thị M, anh Nguyễn Văn Th đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết
- Về công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết.
- Về án phí: Chị Quách Thị M tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150. 000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005431 ngày 24/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn; Chị Quách Thị M đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Liên Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khiêm

